

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SA THẦY
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2021/HS-ST**

Ngày: 08/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ry Thị Mỹ Hoàng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thi và bà Trần Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Công Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh KonTum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2021/HSST ngày 01 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 05 năm 2021 và Thông báo về việc hoãn phiên tòa số 48/TB-TA ngày 27 tháng 05 năm 2021 đối với các bị cáo:

01. Nguyễn Minh H, sinh ngày 06 tháng 05 năm 1994 tại Kon Tum; trú tại: Thôn Đ, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Lâm Thị Nhật L; bị cáo là con út trong gia đình có 05 anh chị em; Bị cáo có vợ là Đỗ Thị B và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2016 và nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: Không. Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 08/3/2021, Công an huyện Sa Thầy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Minh H về hành vi trộm cắp t sản, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/12/2020 đến ngày 15/12/2020, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 15/12/2020 đến ngày 22/01/2021, áp dụng biện pháp bảo lãnh từ ngày 22/01/2021. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

02. Đào M, sinh ngày 09 tháng 05 năm 1995 tại Kon Tum; trú tại: Thôn Đ, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bào Đv và bà Lâm Thị Ng; bị cáo là con út trong gia đình có 03

anh chị em; bị cáo có vợ là Ngô Trúc L và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: không. Tiền sự: 01 (một) tiền sự. Ngày 27/11/2020, Công an huyện Sa Thầy xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 01/QĐ-XPHC về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/12/2020 đến ngày 15/12/2020, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 15/12/2020 đến ngày 22/01/2021, áp dụng biện pháp bảo lãnh từ ngày 22/01/2021. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông Trần C, sinh năm 1968.

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

01. Ông Lâm Minh Th, sinh năm 1975.

Trú tại: Thôn A thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum (có mặt).

02. Chị Nguyễn Tú Tr, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn A thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum (có đơn xin xét xử vắng mặt).

03. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1957.

Trú tại: Thôn Đ, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum (có mặt).

04. Bà Lâm Thị Ng, sinh năm 1968.

Trú tại: Thôn Đ, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum (có mặt).

- *Người làm chứng:*

01. Anh Lâm Minh T, sinh năm 1998.

Trú tại: Thôn A thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum (có mặt).

02. Bà Lê Thị Th, sinh năm 1962.

Trú tại: Thôn N thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các t liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09/12/2020, sau khi nhậu tại quán ăn vặt tại Thôn Đ, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Nguyễn Minh H, Đào M và Hồ Quang Quý cùng trú tại Thôn Đ, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum tiếp tục rủ nhau đến quán Tr My – tại thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum để nhậu tiếp. Trong lúc nhậu tại quán, H ra phía sau quán để đi vệ sinh thì nhìn thấy dưới cánh đồng gần đó có đàn vịt đang được chăn thả. H quay lại bàn rủ Minh và Quý cùng ra cánh đồng mua vịt mang ra suối nhậu tiếp thì được cả hai đồng ý. Quý gọi tính tiền, H tiếp tục đi vệ sinh thì quan sát thấy có 01 (Một) con dao để trên nền nhà trong phòng bếp, lợi dụng chủ quán không để ý, H đã lấy con dao trên, cất vào túi sau quần rồi lấy áo che lại. Sau đó, Quý chở H và

Minh bằng xe mô tô đến cánh đồng có đàn vịt đang được chăn thả. Quá trình di chuyển, Quý điều khiển xe, Minh ngồi giữa, H ngồi sau cùng. Khi tới cánh đồng thì Quý ngồi tại xe, H và Minh tiến đến chỗ ông Trần C. Lúc này Minh có điện thoại nên lấy điện thoại ra nghe và đi theo bờ ruộng tới mương nước bê tông ngồi. Còn H đi về phía ông C rồi nói: “*Ai là chủ đàn vịt*”, ông C đứng dậy trả lời: “*Là tôi*”, H nói tiếp: “*Cho cháu xin con vịt về nhậu*”, ông C không trả lời thì H nói: “*Vậy bán cho cháu một con*”, ông C trả lời: “*Vịt đang đẻ không bán*”. Lúc này, H đi xuống ruộng, qua trước mặt ông C nên ông C quan sát thấy có con dao mà H đang để trong túi nên không dám can ngăn. Khi nghe ông C nói không bán vịt, thì H nói: “*bắt chứ, bán gì*” rồi chạy vào đàn vịt để đuổi bắt, sau một lúc đuổi bắt không được, H lấy con dao ra rồi ném vào đàn vịt. Khi thấy H đuổi bắt vịt làm đàn vịt hoảng sợ, chạy toán loạn nên ông có hô lớn để H đừng bắt vịt nữa nhưng không được, ông C đã lấy điện thoại gọi cho ông Lâm Minh Th. H ném dao 03 (ba) lần vào đàn vịt thì trúng được 02 (hai) con, con đầu tiên H ném lại gần Minh để Minh nhặt bỏ vào mương nước, con thứ hai H tự mang lại bỏ vào mương nước. Quá trình H bắt vịt, Quý cũng xuống ruộng lùa bắt vịt, Quý bắt được hai con thì có anh Lâm Minh T sau khi nhận được điện thoại của ông Th nên đã chạy đến gần chỗ đàn vịt và hô to: “*Sao các anh bắt vịt nhà em*”. Nghe vậy, Quý thả hai con vịt đang cầm trên tay xuống và tiến lại gần ông C, lúc này ông C cũng đang đi lại chỗ Quý, Quý nói: “*Bắt gì, mua mà*” rồi đưa 100.000 đ (một trăm ngàn đồng), tuy nhiên ông C giải thích là vịt không bán và không đồng ý nhận tiền, Quý thả tiền xuống đất và chạy đến xe mô tô rồi điều khiển xe đi. Khi anh T đến và hô lớn, Minh chạy lại chỗ H đang đứng rồi nói đưa dao đây, sau đó nhảy xuống ruộng đi lại hướng anh T. Thấy vậy, anh T bỏ chạy, Minh quay lại nói H cầm vịt rồi cả hai đi bộ theo bờ ruộng hướng xã Sa Nhơn, huyện Sa Thầy. Tới đoạn làng Kà Đừ, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum thì cả hai bị ông Th, anh T, cùng hai người bạn của anh T là anh Nguyễn Tấn Phát và anh Nguyễn Xuân Thắng vây bắt.

Kết luận định giá t sản số 21/KL-HĐĐG ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Sa Thầy, kết luận: giá trị t sản gồm 01 con vịt nặng 1,6kg và 01 con vịt nặng 1,0kg là 163.000 đồng (Một trăm sáu mươi ba ngàn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 30 tháng 03 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo **Nguyễn Minh H và Đào M** về tội “*Cưỡng đoạt t sản*” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội đối với các bị cáo và đề nghị như sau:

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Minh H, Đào M** phạm tội “*Cưỡng đoạt t sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Th gian thử thách là 24 đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 08/6/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân xã Sa Nhơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong Th gian bị kết án.

Trong Th gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự. Trong Th gian thử thách, nếu người thực hiện án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát người đó. Trường hợp, người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục được thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào M từ 06 đến 09 tháng tù. Th hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi Th gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/12/2020 đến ngày 22/01/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Ông Trần C được quyền đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy để nhận số tiền 1.000.000 đồng mà các đề bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại (*Theo Biên lai thu tiền số 0005204, 0005206 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy*).

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại, đầu vuông, không nhọn, dài 22cm, rộng 08cm, cán gỗ dài 13cm.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Minh H và Đào M mỗi bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Sa Thầy và Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục tiến hành tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Minh H và Đào M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời

khai trước đây tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để nhận định:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 09/12/2020, tại cánh đồng thuộc thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Nguyễn Minh H và Đào M đã có hành vi dùng dao uy hiếp tinh thần nhằm mục đích bắt 02 (hai) con vịt của ông Trần C. Giá trị tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt là 163.000 đồng (*Một trăm sáu mươi ba ngàn đồng*). Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo tiếp nhận ý chí của nhau tại hiện trường và cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, hai bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

Do đó, bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo Nguyễn Minh H và Đào M về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Về những vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Hồ Quang Quý: Theo lời khai của H và Minh, Quý chỉ biết H và Minh đi mua vịt, quá trình H thực hiện hành vi phạm tội, Quý ở xa. Theo lời khai của bị hại: sau khi anh T đến hồ lớn, Quý đã đến gặp ông C nói mua vịt chứ không phải bắt vịt, đồng Th đưa 100.000đ cho ông C. Căn cứ lời khai của hai bị cáo, bị hại và những người có liên quan xác định chưa có đủ căn cứ để xác định vai trò đồng phạm của Quý. Sau khi xảy ra vụ việc, Quý không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sa Thầy đã ra thông báo truy tìm đối tượng, khi có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau. Là có căn cứ pháp luật.

Đối với hành vi trộm 01 con dao của Nguyễn Minh H tại quán Tr My. Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 03/02/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Sa Thầy, kết luận: giá trị tài sản của con dao dài 35cm, lưỡi kim loại, đầu vuông, không nhọn, dài 22cm, rộng 08cm, cán gỗ dài 13cm có giá trị là 176.250 đồng (*Một trăm bảy sáu ngàn hai trăm năm mươi đồng*). Ngày 08/3/2021, Công an huyện Sa Thầy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Minh H về hành vi trộm cắp tài sản, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Là phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội các bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản, tinh thần của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn huyện Sa Thầy, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích, biết tôn trọng pháp luật. Đồng Th qua đó nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm hiện nay.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Thấy rằng, đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Do đó, khi lượng hình cần căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo xử phạt các bị cáo mức án tương xứng nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và có tác dụng đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Minh H: Bị cáo có nhân thân tốt (*không có tiền án, tiền sự*), có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình. Do đó, không cần cách L bị cáo mà xử phạt bị cáo một mức án có Th gian thử thách cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích và tôn trọng pháp luật.

Đối với bị cáo Đào M: Ngày 27/11/2020 bị Công an huyện Sa Thầy xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 01/QĐ-XPHC về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy: bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và là lao động chính. Do đó, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật , sớm cải tạo thành người có ích.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo H đã tác động bố là ông Nguyễn Văn B hỗ trợ chi phí đi lại trong quá trình giải quyết vụ án cho ông Trần C số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*) và bị cáo Minh đã đưa tiền cho mẹ là bà Lâm Thị Ng để hỗ trợ chi phí đi lại trong quá trình giải quyết vụ án cho ông Trần C số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*). Tại phiên tòa, ông Bình và bà Ng không yêu cầu H và Minh trả lại số tiền trên nên HĐXX không xem xét.

Ngày 16/03/2021, vì ông Trần C ở xa nên mỗi bị cáo đã nộp số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*) để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy. Ngày 26/5/2021, các bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 163.000 đồng (*Một trăm sáu mươi ba ngàn đồng*).

Quá trình giải quyết vụ án, ông Trần C yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại và chi phí đi lại tổng số tiền 2.163.000 đồng (*Hai triệu một trăm sáu mươi ba ngàn đồng*). Các bị cáo đồng ý với yêu cầu bồi thường của người bị hại. HĐXX xét thấy, sự thỏa thuận trên là tự nguyện nên ghi nhận sự thỏa thuận này. Các bị cáo đã bồi thường được số tiền 1.163.000 đồng (*Một triệu một trăm sáu mươi ba ngàn đồng*). Do đó, ông Trần C được quyền đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy để nhận số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) mà bị cáo Minh và H đã nộp để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả (*Theo Biên lai*

thu tiền số 0005204, 0005206 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy ngày 16/3/2021).

[6] Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sa Thầy đã trả lại 02 (hai) con vịt; 01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng, nhãn hiệu Redmi, màu xanh tím; 01 (một) điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu NOKIA; Số tiền 4.210.000đ (bốn triệu hai trăm mười nghìn đồng) cho chủ sở hữu hợp pháp là có cơ sở và đúng pháp luật.

Đối với 01 (một) con dao dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại, đầu vuông, không nhọn, dài 22cm, rộng 08cm, cán gỗ dài 13cm. Quá trình giải quyết chủ sở hữu hợp pháp từ chối nhận lại t sản này, xét thấy t sản không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Minh H, Đào M** phạm tội “*Cưỡng đoạt t sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Th gian thử thách là 26 (Hai mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 08/6/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân xã Sa Nhơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong Th gian bị kết án.

Trong Th gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự. Trong Th gian thử thách, nếu người thực hiện án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa pH trong việc giám sát người đó. Trường hợp, người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục được thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s,b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào M 09 (Chín) tháng tù. Th hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi Th gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/12/2020 đến ngày 22/01/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông Trần C được quyền đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy để nhận số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) mà bị cáo Minh và H đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả (*Theo Biên lai thu tiền số 0005204, 0005206 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy ngày 16/3/2021*).

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại, đầu vuông, không nhọn, dài 22cm, rộng 08cm, cán gỗ dài 13cm.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2021 giữa Công an huyện Sa Thầy với Chi cục thi hành án dân sự huyện Sa Thầy*).

Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Minh H và Đào M mỗi bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong Th hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (*ngày 08/6/2021*), bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền gửi đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Sa Thầy;
- Công an huyện Sa Thầy;
- Chi cục THADS huyện Sa Thầy;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ry Thị Mỹ Hoàng